

Đề cương chi tiết học phần

1. Tên học phần: CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP

Chuyên đề: CÁC XU HƯỚNG NỘI THẤT **Mã học phần: TEND421216**

2. Tên Tiếng Anh: THEMATIC: INTERIOS TRENDS

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1/1/0) (1 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 3 tuần (5 tiết lý thuyết + 10 tiết thực hành + 10 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách học phần:

- GV phụ trách chính: TS. KTS. Nguyễn Văn Hoan

- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

+ TS. KTS. Đỗ Xuân Sơn

5. Điều kiện tham gia học tập học phần

Học phần tiên quyết:

Học phần trước: Lịch sử nghệ thuật

Nguyên lý thiết kế nội ngoại thất

Thiết kế và triển khai cấu tạo các sản phẩm nội thất

Học phần song song: Không

6. Mô tả học phần (Course Description)

Là học phần thuyết giảng của giáo viên nhiều kinh nghiệm thực tế, chuyên gia hoặc giáo viên thỉnh giảng đến từ các doanh nghiệp nhằm giới thiệu cho người học những phong cách nội ngoại thất hiện đang thịnh hành cũng như các xu hướng thiết kế của các năm tiếp theo. Sinh viên cũng được hướng dẫn phương pháp tiếp cận khách hàng thực tế để đánh giá nhu cầu về gu thẩm mỹ, sở thích và phong cách mong muốn nhằm đáp ứng tối đa mong muốn của khách hàng bằng cách tư vấn thuận, tư vấn ngược dựa trên kiến thức, khả năng và phong cách thể mạnh của người thiết kế.

7. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả mục tiêu (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Giới thiệu cập nhật những phong cách và xu hướng thiết kế kiến trúc nội thất hiện tại.	G1.2	4
	Trang bị những kiến thức thực tế trong mối quan hệ thiết kế - sản xuất – thi công các sản phẩm nội ngoại thất theo quan điểm từ doanh nghiệp	G1.3	4
G2	Xác định các kỹ năng và đạo đức cá nhân nghề nghiệp KTS	G2.1	4
		G2.4	4
		G2.5	4

	Khả năng tư duy sáng tạo, kiên trì, linh hoạt và sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong quá trình nghiên cứu, đề xuất và triển khai ý tưởng. Phát triển thái độ, đạo đức, trách nhiệm, hành xử chuyên nghiệp, chủ động kế hoạch và cập nhật kiến thức mới trong nghề nghiệp		
G3	Kỹ năng giao tiếp làm việc nhóm, kỹ năng mềm, khả năng biểu đạt ý kiến bằng ngôn ngữ viết, nói, bản vẽ... Khả năng trao đổi bằng tiếng anh khi làm việc trong môi trường doanh nghiệp nước ngoài hoặc nghiên cứu tài liệu	G3.2	4
		G3.3	3
G4	Phát triển khả năng vận dụng kiến thức trong thiết kế các dự án kiến trúc nội thất sau này	G4.2	4

8. Chuẩn đầu ra của học phần

CDR Học phần		Mô tả CDR (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.2	– Cập nhật các xu hướng và phong cách thiết kế kiến trúc nội thất dưới góc nhìn doanh nghiệp	1.2.1	4
	G1.3	- Phát huy tố chất bản thân trong việc định hình phong cách và xu hướng thiết kế cá nhân riêng biệt đáp ứng nhu cầu xã hội	1.3.1	4
G2	G2.1	Xác định bản chất cốt lõi vấn đề	2.1.1	4
	G2.4	Xác định các kỹ năng tự học suốt đời	2.4.6	2
	G2.5	Mô tả các kỹ năng nghề nghiệp bao gồm trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp	2.5.1	2
G3	G3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình bằng lời nói, hình vẽ	3.2.3 3.2.5	4
	G3.3	Khả năng sử dụng tiếng anh trong môi trường doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài	G3.3.1	3
G4	G4.2	Hiểu được bối cảnh và yêu cầu của hoạt động nghề nghiệp trong môi trường doanh nghiệp và xã hội	4.2.1	4
			4.2.4	4

9. Đạo đức khoa học:

Tham dự lớp đầy đủ, nghiêm túc. Trong quá trình học, sinh viên phải tham gia thảo luận về các nội dung trong bài học. Thực hiện đầy đủ bài tiểu luận được giao.

Các bài tập cá nhân phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết học phần:

Lý thuyết/Thực hành: (15LT/30 TH)

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR	TĐ NL	Phương pháp học	PP đánh giá
1	Buổi 1 : Các xu hướng kiến trúc nội thất thịnh hành theo nhu cầu xã hội: - Xu hướng tân cổ điển - Xu hướng đương đại - Xu hướng tối giản - Xu hướng hiện đại	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4 G2.5 G3.2 G3.3 G4.2	4 4 4 4 4 4 3 4	Nêu và thảo luận vấn đề	Trả lời câu hỏi ngắn
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (5) Tìm hiểu các tài liệu, hồ sơ thiết kế theo từng loại xu hướng	G2.4 G2.5	2 2		Trách nhiệm khách quan
2	Buổi 2 : Nghề Kiến trúc nội thất dưới góc nhìn doanh nghiệp - Yêu cầu khách hàng - Yêu cầu về công việc -	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4 G2.5 G3.2 G3.3 G4.2	4 4 4 4 4 4 3 4	Theo tình huống và thảo luận nhóm	Bản đồ tư duy
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (5) + Tìm hiểu nhu cầu và công việc thực tế của các KTS tại các doanh nghiệp chuyên ngành thiết kế - thi công kiến trúc nội thất	G2.4 G2.5	2 2		-Trách nhiệm khách quan -Bài luận
3	Buổi 3: Người KTS ngành Kiến trúc nội thất trong thời đại hiện nay: - Vai trò - Trách nhiệm	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4	4 4 4 4	Theo tình huống và thảo luận nhóm	Bản đồ tư duy

	- Giới hạn	G2.5 G3.2 G3.3 G4.2	4 4 3 4		
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (5) + Tìm đọc tác liệu liên quan đến bài giảng + Làm bài BTL#1	G2.4 G2.5	2 2		-Trách nhiệm khách quan -Bài luận
4-6	Thực hành Sinh viên thực hiện viết báo cáo thu hoạch và đề xuất ý tưởng về đề tài tốt nghiệp dưới sự góp ý hướng dẫn của doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4 G2.5 G3.2 G3.3 G4.2	4 4 4 4 4 4 3 4	Theo tình huống và thảo luận nhóm	Sản phẩm thu hoạch

11. Đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm đánh giá: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	CDR	TĐN L	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình							
BTL (cá nhân)	Đánh giá kiểm tra quá trình: Sinh viên viết thu hoạch về học phần	Tuần 1-2	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4 G2.5 G3.2 G3.3 G4.2	4 4 4 4 4 4 3 4	Báo cáo kết quả Quan sát	Bài kiểm tra viết tự luận	50
Đánh giá cuối kỳ (Bài tập lớn)							
BTL (cá nhân)	Đánh giá kiểm tra quá trình: Sinh viên viết thu hoạch về đề xuất đề tài tốt nghiệp	Tuần 3-4	G1.2 G1.3 G2.1 G2.4	4 4 4 4	Báo cáo kết quả	Bài luận	50

			G2.5	4	Quan sát		
			G3.2	4			
			G3.3	3			
			G4.2	4			

CDR học phần	Hình thức kiểm tra		
	BTL #2 (cá nhân)	BTL #2 (nhóm)	Ghi chú
G1.2	x	x	
G1.3	x	x	
G2.1	x	x	
G2.4		x	
G2.5		x	
G3.2	x	x	
G3.3	x	x	
G4.2		x	

12. Tài liệu học tập

Giáo trình:

Chuyên gia thực hiện bài giảng theo đơn đặt hàng của ngành

Tài liệu tham khảo:

[1] Neufert, Ernst (2012), *Architects' data*, NXB Wiley-Blackwell.

[2] Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 276:2003 về công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản để thiết kế do Bộ Xây dựng ban hành, TCXDVN 276:2003

[3] Luật xây dựng ban hành Số 50/2014/QH13, Ngày 18/06/2014

[4] Kiến trúc cảnh quan, Hàn Tất Ngạn, Nhà xuất bản XD Hà Nội, năm 2005

[5] Các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành liên quan

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

PGS.TS. Châu Đình Thành

TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn

TS.KTS. Nguyễn Văn Hoan

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	(người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)
	Tổ trưởng Bộ môn: